

Số: 2599 /TCT- TNCN
V/v: Sử dụng chứng từ khấu
trừ thuế TNCN của Cty Lê và
Anh em

Hà Nội, ngày 09 tháng 7 năm 2007

Kính gửi: Công ty Lê và Anh em

Tổng cục Thuế nhận được câu hỏi tại “Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp về thuế năm 2007” của Công ty Lê và Anh em về việc khấu trừ, quyết toán thuế TNCN đối với các hoạt động biểu diễn nghệ thuật. Vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Nội dung câu hỏi:

Công ty chúng tôi thường phát sinh hoạt động thuê ngoài với các đối tượng là ca sĩ, nhà thiết kế, tạo mẫu, các nhóm múa, ban nhạc, nhóm nhảy, có một số vấn đề cần hỏi là:

- Khi ký hợp đồng thì các đối tượng trên chỉ cần biết nhận thu nhập là 5.000.000 mà không cần biết nộp thuế như thế nào là doanh nghiệp chịu. Vậy muốn được cơ quan thuế chấp nhận chi phí hợp lệ thì doanh nghiệp chúng tôi phải chịu thuế thay, lúc này phần thuế TNCN 10% thuộc bên người có thu nhập hay cơ quan chi trả phải chịu? Khi ký hợp đồng thì giá trị trên hợp đồng thể hiện là 5.500.000 đồng đã bao gồm cả thuế hay giá trị thực nhận (5.000.000) của người có thu nhập?

- Đối với ban nhạc, nhóm múa, ban đạo diễn nhóm nhảy thì doanh nghiệp chúng tôi thường ký hợp đồng với nhóm trưởng (trong hợp đồng có danh sách chi tiết của các thành viên trong nhóm). Vậy doanh nghiệp sẽ sử dụng chứng từ khấu trừ thuế TNCN như thế nào, viết cho từng cá nhân hay trưởng nhóm? Đồng thời số thuế TNCN doanh nghiệp đứng ra nộp được quyết toán sau này như thế nào?

Trả lời:

Căn cứ Thông tư số 81/2004/TT-BTC ngày 13/8/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế TNCN, Thông tư số 12/2005/TT-BTC ngày 04/2/2005 sửa đổi một số điểm của Thông tư số 81/2004/TT-BTC và Thông tư số 41/2006/TT-BTC ngày 12/5/2006 của Bộ Tài chính, thì:

Doanh nghiệp ký hợp đồng thuê ngoài với các đối tượng là ca sĩ như diễn viên thanh nhạc biểu diễn các loại hình nghệ thuật ca- nhạc kịch, cải lương, tuồng chèo, dân ca; nghệ sĩ xiếc, múa khi chi trả thu nhập phải thực hiện khấu trừ 10% trên thu nhập còn lại sau khi đã giảm trừ 25% thu nhập; đối với các đối tượng là nhà tạo mẫu, thiết kế... thực hiện khấu trừ 10% trên thu nhập chi trả cho các cá nhân đối với các khoản chi trả từ 500.000 đồng/lần trở lên.

Trong hợp đồng cần ghi rõ là thu nhập trước thuế hay thu nhập sau thuế. Trường hợp ký kết là thu nhập sau thuế phải quy đổi thành thu nhập trước thuế (công thức quy đổi tại phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 81/2004/TT-BTC nêu trên) và thể hiện rõ trong hợp đồng phần thuế khấu trừ 10% mà doanh nghiệp phải nộp. Khi đó phần thuế khấu trừ và thu nhập chi trả cho cá nhân được tính vào chi phí hợp lý của doanh nghiệp.

Khi thực hiện khấu trừ thuế cơ quan chi trả thu nhập phải cấp chứng từ khấu trừ thuế TNCN cho cá nhân.

Trường hợp ký hợp đồng với trường nhóm biểu diễn thì trường nhóm phải cung cấp danh sách chi tiết các cá nhân tham gia biểu diễn và cơ quan chi trả cấp chứng từ khấu trừ thuế cho từng cá nhân để các cá nhân có chứng từ thực hiện quyết toán thuế. Cơ quan chi trả thu nhập thực hiện kê khai thuế TNCN theo mẫu số 03b/TNTX (ban hành kèm theo Thông tư số 12/2005/TT-BTC nêu trên), nộp thuế đã khấu trừ vào NSNN và cuối năm thực hiện quyết toán thuế theo mẫu số 10/TNTX (ban hành kèm theo Thông tư số 41/2006/TT-BTC nêu trên).

Tổng cục Thuế trả lời đề Công ty Lê và Anh em được biết và thực hiện .

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Thuế Hà Nội;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, HT, TNCN.6

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Cúc

09637583